TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2021/HS-ST
Ngày 27-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Nghĩa;

2. Ông Trần Văn Tảo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đoàn Thị Trúc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đăng Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2021/TLHS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. K, sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Huỳnh Thị Mai L; bị cáo có chồng tên Võ Hoàng T và 03 người con; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 58/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2020, Trưởng công an xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt K số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã nộp phạt ngày 30/4/2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2021 cho đến nay; có mặt.

2. T, sinh năm 1979 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Khu phố 1, thị trấn T3, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề

nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị t; bị cáo có vợ tên La Thị C (đã ly hôn) và có 02 người con; tiền án: không có; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 41/QĐ-XPVPHC ngày 31/3/2020, Trưởng công an xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt T số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã nộp phạt ngày 01/4/2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2021 cho đến nay; có mặt.

3. H , sinh năm 1995 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T1, xã TB, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Dương Thị N; bị cáo có chồng tên Đặng Hoàng S và có 02 người con; tiền án: không có; tiền sự: có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 40/QĐ-XPVPHC ngày 31/3/2020, Trưởng công an xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt H số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép", đã nộp phạt ngày 01/4/2020, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/5/2021 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 26/02/2021, K sử dụng nhà của mình tại ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh và cung cấp bài cho T, Nguyễn Thị Thanh H , Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996; Nguyễn Thị H, sinh năm 1991 cùng ngụ ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh và Nguyễn Minh H, sinh năm 1979, ngụ ấp Thạnh Tân, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh chơi bài cào tố thắng thua bằng tiền. Ai tố ván bài mua thì cho K 10.000 đồng; ngoài ra, K còn thu lợi từ việc bán nước. Sòng bài hoạt động đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 1.170.000 đồng. Hành vi đánh bạc của những người tham gia cụ thể như sau:

K cung cấp bài và phục vụ nước cho sòng bài vào ngày 26/02/2021, K đã thu được 10.000 đồng từ T.

T mang theo 400.000 đồng để đánh bạc, đến khị bị bắt thua hết 50.000 đồng, còn lại 350.000 đồng đã bỏ tại chiếu bạc.

Nguyễn Thị Thanh H giúp sức cho T tham gia đánh bạc bằng cách bốc bài cho T.

Nguyễn Minh H2 mang theo 430.000 đồng để đánh bạc, chơi đến khi bị bắt thua 50.000 đồng, còn lại 380.000 đồng đã bỏ tại chiếu bạc.

Nguyễn Văn Đ mang theo 300.000 đồng để đánh bạc, chơi đến khi bị bắt thua hết 250.000 đồng, còn lại 50.000 đồng đã bỏ tại chiếu bạc.

Lê Thị H3 mang theo 210.000 đồng để đánh bạc, chơi đến khi bị bắt thua 180.000 đồng, còn lại 30.000 đồng đã bỏ tại chiếu bạc.

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 1.700.000 đồng

K, T, Nguyễn Thị Thanh H đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Trong quá trình điều tra, K, T, Nguyễn Thị Thanh H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình.

** Vật chứng thu giữ:*

- Thu tại chiếu bạc: 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng, tiền Việt Nam: 1.170.000 (một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng.

- Thu giữ của K: 10.000 (mười nghìn) đồng.

Các bị cáo K và T không có tài sản có giá trị; bị cáo Nguyễn Thị Thanh H có tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 4.400m^2 thuộc thửa đất số 1394, tờ bản đồ số 1 thuộc ấp T1, xã T2, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đang thế chấp tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Tân Biên; nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh không tiến hành kê biên.

Đối với Nguyễn Minh H2, Nguyễn Văn Đ và Lê Thị H3 tham gia đánh bạc với các bị cáo nhưng không có tiền án, tiền sự và số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 94/CT-VKSTB ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo K về tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo T và Nguyễn Thị Thanh H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo K phạm tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo T và Nguyễn Thị Thanh H phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo K từ 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đến 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng;

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo T từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo H từ 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

** Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2.1] Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 26/02/2021 tại nhà của bị cáo K thuộc ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh các bị cáo T, H cùng các đối tượng Nguyễn Văn Đ, H2 và H3 thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài cào tố, mỗi bị cáo đặt cược một ván là 10.000 đồng, số tiền tố cao nhất là 50.000 đồng. Sòng bài hoạt động đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị kiểm tra phát hiện, tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng. Mặc dù, tổng số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo T, H đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép" chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà còn vi phạm nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội

"Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Bị cáo K sử dụng nhà của mình và cung cấp bài cho những người khác đánh bạc để thu tiền xâu và hưởng lợi từ việc bán nước uống. Ngày 26/02/2021, bị cáo K đã thu được 10.000 đồng thì bị kiểm tra, phát hiện. Bị cáo K đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép", chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính mà lại tiếp tục vi phạm nên hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Gá bạc"*** tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 94/CT-VKSTB ngày 10/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các T, H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo K về tội "Gá bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của người tham gia. Đánh bạc và Gá bạc là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng và có thể làm phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cố ý gây thương tích, giết người, cướp tài sản… đồng thời gây mất trật tự, trị an tại địa pH . Nhằm đấu tranh, ngăn chặn tệ nạn cờ bạc tại địa pH , giữ gìn trật tự công cộng cần phải có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phươngạt cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo K, T và H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra, các bị cáo T và H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo:

Bị cáo K dùng nhà của mình và cung cấp bài để các bị cáo khác đánh bạc nhằm thu tiền xâu và thu lợi từ việc bán nước uống nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo T trực tiếp tham gia đánh bạc, đặt cược; bị cáo Nguyễn Thị Thanh H giúp sức bị cáo T đánh bạc bằng cách bốc bài, cầm bài, do đó bị cáo T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H .

[6] Hình phạt chính:

Đối với bị cáo K có hành vi gá bạc nhưng số tiền những người chơi dùng để đánh bạc và số tiền thu lợi bất chính không lớn; bị cáo T sử dụng số tiền để đánh bạc không lớn, tính sát phạt không cao; bị cáo H giúp sức cho bị cáo T đánh bạc, nên Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[7] Hình phạt bổ sung:

Các bị cáo K, T và H đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam thu tại chiếu bạc: 1.170.000 (một triệu một trăm bảy mươi nghìn) đồng là tiền đánh bạc thu tại chiếu bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Thu giữ của K: 10.000 (mười nghìn) đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc gá bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Đối với Nguyễn Minh H3, Nguyễn Văn Đ và Lê Thị H2 tham gia đánh bạc với các bị cáo nhưng không có tiền án, tiền sự và số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[10] Về án phí: Các bị cáo K, T và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo K 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội "Gá bạc" sung vào ngân sách nhà nước.

1.2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo T 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng về tội *"Đánh bạc"* sung vào ngân sách nhà nước.

1.3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng về tội *"Đánh bạc"* sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- ***Tịch thu tiêu hủy***: 01 (một) bộ bài tây đã qua sử dụng.

- ***Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*** Tiền Việt Nam 1.180.000 (một triệu một trăm tám mươi nghìn) đồng (trong đó: thu trên chiếu bạc 1.170.000 đồng, thu của bị cáo K 10.000 đồng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo K, T và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo K, T và H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKDND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV và THA -TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Cơ quan THAHS;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Kim Nguyên

- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.